TÌM HIỂU NĂNG LỰC, PHẨM CHẤT LÀM CHỦ CỦA CHỦ DOANH NGHIỆP KINH TẾ TƯ NHÂN HIỆN NAY

(Tiếp theo số 10/2006)

Văn Thị Kim Cúc

Viện Khoa học xã hội Việt Nam.

Tiếp theo bài viết trước được trình bày trong Tạp chí Tâm lý học, số 10/2006, ở bài viết này chúng tôi trình bày những kết quả nghiên cứu về những năng lực và phẩm chất làm chủ của chủ doanh nghiệp (DN) kinh tế tư nhân (KTTN)[1] hiện nay.

1. Tinh thần dám nghĩ dám làm

Trong bài báo trước, chúng tôi đã phân tích năng lực ra quyết định, một năng lực có mối liên hệ rất mật thiết với tinh thần dám nghĩ dám làm. Để làm rõ hơn tinh thần này, chúng tôi thiết kế câu hỏi riêng và cụ thể hơn. Kết quả nghiên cứu cho thấy, chỉ có 46.7% chủ DN KTTN có thể tự bắt đầu và tự tin vào công việc, vẫn còn đến 40% thích làm những việc dễ làm và không thay đổi nếu như không bắt buộc và 13.3% chỉ làm được khi có ai đó giúp lúc bắt đầu. Có thể nói, chưa tới 1/2 số chủ DN KTTN dám làm. Sự không mạnh dạn của họ bắt nguồn từ đâu? Kiểm tra các yếu tố có thể ảnh hưởng tới tinh thần này, chúng tôi thu được kết quả trình bày trong bảng sau:

Bảng 1: *Các yếu tố ảnh hưởng đến tinh thần dám nghĩ, dám làm*

Stt	Các yếu tố ảnh hưởng	X^2	p
1	Luật, chính sách của Đảng và Nhà nước	27.4	0.000
2	Cơ chế quản lý vĩ mô của Nhà nước	32.5	0.000

3	Người thi hành luật	28.7	0.000
4	Đất đai, mặt bằng sản xuất, kinh doanh	23.8	0.001
5	Qui định về mức thuế	22.4	0.001
6	Thị trường, đầu ra	14.9	0.005
7	Khát vọng kinh doanh	13.7	0.033

Số liệu bảng trên cho thấy, trong *các yếu tố làm nên sự khác biệt trong việc dám nghĩ, dám làm của những chủ DN KTTN*, thì: Luật, chính sách của Đảng và Nhà nước; Cơ chế quản lý vĩ mô của Nhà nước; Người thi hành luật có tác động lớn nhất. Anh Q, chủ một DNTN kinh doanh về vàng bạc nêu ý kiến: "Luật ta còn nhiều kẽ hở, chưa cụ thể, chưa sát thực tế, nhiều người thi hành luật không tốt, làm việc không nghiêm, quản lý xã hội chưa chặt chẽ khiến cho chúng tôi lúc nào cũng không an tâm". Hay chị C, giám đốc một công ty TNHH chuyên về máy văn phòng cho biết: "Môi trường pháp lý chưa thật sự thuận lợi cho hoạt động của các DN, đặc biệt chưa có những điều luật thật cụ thể, thủ tục còn phức tạp, rườm rà, làm cho chúng tôi nhiều khi bị động, lúng túng, ức chế". Ngoài ra, các yếu tố: Đất đai, mặt bằng sản xuất, kinh doanh; Qui định về mức thuế; Thị trường đầu ra; Khát vọng kinh doanh đều có ảnh hưởng một cách có ý nghĩa đến tính tự tin, tính quả quyết của giới chủ DN KTTN.

Phân tích sâu hơn, chúng tôi nhận thấy, giám đốc công ty TNHH dám nghĩ, dám làm, tự tin hơn nhiều so với chủ DN tư nhân.

Bảng 2: *Liên quan "dám nghĩ, dám làm" và "loại hình DN"*

Dám nghĩ, dám làm	**Loại hình DN**		**Tổng**
	DN tư nhân	**Công ty TNHH**	
Một khi ai đó giúp tôi bắt đầu, tôi tự làm được	15	5	20
	18,1%	7,5%	13,3%
Tôi sẽ làm những thứ dễ làm	42	18	60
	50,6%	26,9%	40,0%
Tôi có thể bắt đầu và tự tin vào năng lực của tôi	26	44	70
	31,3%	65,7%	46,7%
Tổng	**83**	**67**	**150**
	100,0%	**100,0%**	**100,0%**

Bảng trên cho thấy, có tới 65.7% giám đốc công ty TNHH có thể bắt đầu công việc và tự tin vào năng lực của mình, trong khi đó tỷ lệ này ở chủ DN tư nhân là 31.3%. Ngược lại, có đến 50,6% chủ DN tư nhân sẽ làm những thứ dễ, trong khi tỷ lệ này ở giám đốc công ty TNHH chỉ có 26,9%.

Như trên ta thấy, một trong những băn khoăn lớn nhất của giới chủ DN KTTN nói chung là Luật DN chưa thật ổn định, cũng như một số điều khoản còn chưa thật phù hợp. Trong nỗi lo lắng chung ấy, giới chủ DNTN còn có thêm nỗi lo riêng của mình. Khi được phỏng vấn sâu, rất nhiều chủ DNTN phát biểu về tính chưa hợp lý của điều 99 của Luật DN. Anh Th. (chủ DNTN về may mặc) nói: "*Luật DN hiện nay về lĩnh vực DNTN không có điều luật quy định cụ thể có hay không có tư cách pháp nhân. Luật DN quy định DNTN không được phép phát hành trái phiếu, không được mở tín dụng để huy động vốn. Khác với các loại hình DN khác như công ty TNHH, công ty cổ phần thì chủ DN chỉ chịu trách nhiệm về các khoản nợ trong phạm vi vốn góp. Còn đối với DNTN theo điều 99 luật DN thì chủ DNTN phải chịu trách nhiệm vô hạn về các khoản nợ và nghĩa vụ tài chính khác trong kinh doanh của DN bằng toàn bộ tài sản của mình*". Hay chị C. (chủ DNTN hàng kim khí, điện máy) có ý kiến cho rằng: "*Điều 99 luật DN qui định người làm chủ DNTN phải chịu hoàn toàn trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình về hoạt động của DN - điều này là rất khó khăn, bởi vì so với các loại hình DN khác thì họ chỉ chịu trách nhiệm bằng số vốn góp, hoặc vốn đăng kí kinh doanh*".

Cụ thể về các luật này như thế nào? Theo điều luật 26 - Luật DN "*Công ty TNHH là DN trong đó thành viên chịu trách nhiệm về các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của DN trong phạm vi số vốn đã cam kết góp vào DN*" và điều 99 "*DNTN là DN do một cá nhân làm chủ và tự chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình về mọi hoạt động của DN*". Theo ý kiến của các chủ DNTN, những qui định này tạo ra sự bất bình đẳng giữa các loại DN và đóng vai trò như các rào cản tâm lý hạn chế không những sự dám nghĩ, dám làm mà còn về nhiều mặt khác của chủ DNTN.

2. Tính dũng cảm và kiên quyết

Bảng 3: *Tính dũng cảm và kiên quyết của chủ DN*

Các mệnh đề	N	ĐTB	ĐLC
Một khi đã ra quyết định đã được cân nhắc và suy nghĩ, tôi cho thực hiện đến cùng, không chần chừ, dao động.	150	2,71	0,47
Cố gắng đến mức tối đa hiện đại hoá các công cụ	148	2,62	0,51

sản xuất, kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả của chúng.			
Nếu bộ máy lãnh đạo hay DN làm việc không hiệu quả, tôi cho sắp xếp lại ngay.	149	2,58	0,57
Giữ thái độ cứng rắn, cương quyết và kiên trì trong hành động.	150	2,39	0,51
Tính dũng cảm và kiên quyết.	148	2,57	0,33

Bảng 3 cho thấy, giới chủ DN KTTN được nghiên cứu tỏ ra tương đối dũng cảm và kiên quyết trong hoạt động nghề của mình, đặc biệt trong việc thực thi các quyết định đã thông qua và cố gắng hiện đại hoá các công cụ sản xuất, kinh doanh. Điểm trung bình của yếu tố là 2.57, nghiêng về mức trả lời "thường xuyên" so với "đôi khi" cho chúng ta thấy rõ điều ấy. Điểm trung bình của ý kiến "Nếu bộ máy lãnh đạo hay DN làm việc không hiệu quả, tôi cho sắp xếp lại ngay" là 2.58, tức là cũng nghiêng về trả lời "thường xuyên". Tuy nhiên, điểm lệch chuẩn tương đối cao (0.58), có nghĩa là tinh thần này còn phân bố chưa thật sự đồng đều giữa các chủ DN KTTN.

Chúng tôi không tìm thấy sự khác biệt này ở giới chủ nam và giới chủ nữ, cũng như giữa các lứa tuổi khác nhau của họ.

Xét về mặt qui mô của DN, chúng tôi nhận thấy có sự khác biệt về tính cách này ($F = 6.79$, $p = 0.002$). Kiểm định Bonferroni, chúng tôi xác định được rằng, các chủ DN có qui mô vừa đều giữ thái độ cứng rắn, cương quyết và kiên trì hơn trong hành động thực hiện đến cùng, không chần chừ, dao động một khi quyết định đã được cân nhắc và suy nghĩ so với các chủ DN có qui mô nhỏ.

Giữa các chủ DN với thâm niên lâu hơn hay ít hơn liệu có sự khác biệt nào không về tính cách này. Phân tích số liệu cho thấy, những người chủ ít năm hơn (bằng hoặc dưới 5) tỏ ra kiên quyết hơn so với những người làm chủ DN từ 6 -10 năm ($p = 0.02$) và càng kiên quyết hơn so với những người làm chủ DN trên 10 năm. Điều này cho thấy, những chủ DN trẻ tuổi tỏ ra dứt khoát và kiên quyết hơn trong công việc của mình, có thể bởi họ năng động hơn, cập nhật thông tin hơn và hiện đại hơn, nghĩa là đặt hiệu quả công việc như một mục đích cao cả.

Tính kiên quyết này của chủ DN KTTN còn phụ thuộc vào số lượng nhân viên ở trong DN ($F = 2.60$, $p = 0.000$). Kết quả phân tích cho thấy, càng ít nhân viên, chủ DN càng tỏ ra kiên quyết hơn. Rõ ràng, khi ít nhân viên hơn thì sự quản lý cũng trở nên dễ dàng hơn và do đó việc đưa ra và thực thi quyết định cũng trở nên nhanh nhạy hơn.

Có sự khác nhau hay không giữa chủ DNTN và giám đốc công ty TNHH? Kết quả nghiên cứu cho thấy, chủ DNTN có thái độ kiên quyết hơn hẳn so với giám đốc công ty TNHH (t = .44, p = 0.001). Để biết kết quả này một cách cụ thể hơn, chúng ta hãy quan sát bảng sau:

Bảng 4: *So sánh tính dũng cảm và kiên quyết giữa các chủ DN với các loại hình DN*

Biểu hiện của tính dũng cảm và kiên quyết	Loại DN	N	ĐTB	ĐLC	t	p
Nếu bộ máy lãnh đạo hay DN làm việc không hiệu quả, tôi cho sắp xếp lại ngay.	DNTN	84	2.77	.47	4.43	0.000
	Công ty TNHH	65	2.34	.59		
Cố gắng đến mức tối đa hiện đại hoá các công cụ sản xuất, kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả của chúng.	DNTN	83	2.78	.41	4.85	0.000
	Công ty TNHH	65	2.42	.55		

Bảng 4 cho thấy, các chủ DNTN tỏ ra có thái độ kiên quyết hơn so với các giám đốc công ty TNHH. Rõ ràng, DNTN chỉ có một người làm chủ và việc ra quyết định do vậy mà dễ dàng hơn, có thể tạo nên hiệu quả công việc cao hơn. Tuy nhiên, sẽ có nguy cơ là nhiều khi xét đoán mang tính chủ quan, cảm tính. Trong khi đó, việc sắp xếp lại bộ máy lãnh đạo hay việc cố gắng đến mức tối đa hiện đại hoá các công cụ sản xuất, kinh doanh, nhằm nâng cao hiệu quả của chúng ở công ty TNHH, phụ thuộc vào một tập thể là hội đồng quản trị, do đó tính kiên quyết, nhanh nhạy, kịp thời có phần hạn chế. Tuy vậy, các quyết định nhiều khi sáng suốt hơn và khách quan hơn do được rút ra từ trí tuệ, tinh thần tập thể.

3. Sự quyết tâm

Quyết tâm là tinh thần thực hiện bằng được điều đã định, tuy biết là có nhiều khó khăn, trở ngại. Với vai trò của người làm chủ một DN, nếu không có quyết tâm thì rất dễ gặp thất bại. Phẩm chất này như thế nào ở giới chủ DN KTTN? Bảng số liệu sau đây sẽ nói lên điều đó:

Bảng 5: *Mức độ quyết tâm của chủ DN*

Mức độ quyết tâm	Tần số	Tần suất %
Sẽ tìm hướng khác nếu mọi việc không vừa ý	98	67,1

Thường kết thúc cái bắt đầu	12	8,2
Khi đã quyết định làm, không có gì cản trở được	36	24,7
Tổng	**146**	**100,0**

Bảng trên cho thấy, chỉ có 24.7% chủ DN có quyết tâm cao, tức là khi đã quyết định làm thì không có gì cản trở họ được và đa phần họ không có quyết tâm (67.1%), có nghĩa là họ sẵn sàng tìm hướng khác nếu mọi việc không vừa ý. Có thể nói, ý chí quyết tâm thực hiện đến cùng lý tưởng, công việc của mình ở giới chủ kinh doanh chưa thật sự cao.

So sánh sự quyết tâm giữa giám đốc công ty TNHH và chủ DNTN, kết quả thật đáng ngạc nhiên. Sự khác biệt ở đây thể hiện rất cao, xem bảng sau:

Bảng 6: *So sánh "Sự quyết tâm" giữa các chủ DN với loại hình DN khác nhau*

Biểu hiện quyết tâm	**Loại hình DN**		**Tổng**
	DN tư nhân	**Công ty TNHH**	
Tôi sẽ tìm hướng khác nếu mọi việc không vừa ý	71	27	98
	86,6%	42,2%	67,1%
Tôi thường kết thúc cái tôi bắt đầu	3	9	12
	3,7%	14,1%	8,2%
Khi tôi đã quyết định làm, không có gì cản trở tôi được	8	28	36
	9,8%	43,8%	24,7%
Tổng	**82**	**64**	**146**
	100,0%	**100,0%**	**100,0%**

Bảng trên cho thấy, có tới 86.6% chủ DNTN sẽ tìm hướng khác nếu mọi việc không vừa ý, tỉ lệ này ở giám đốc công ty TNHH là rất thấp (3.8%); 43.9% giám đốc công ty TNHH cho rằng không có gì cản trở được họ khi họ đã quyết định làm, trong khi tỉ lệ này ở chủ DNTN là 9.8%. Rõ ràng, sự quyết tâm của giám đốc công ty TNHH mạnh hơn rất nhiều so với của chủ DNTN. Điều gì khiến cho có sự khác biệt trên? Chúng tôi cho rằng, chủ DNTN do một người làm chủ và chịu lấy mọi trách nhiệm, do đó họ chủ động hơn trong mọi hoạt động của DN, nhưng vì có một mình cho nên họ cũng dễ dàng nao núng hơn trước những khó khăn. Ngược lại, giám đốc công ty TNHH có sự cố vấn và ủng hộ của các thành viên khác, quyết định đưa ra cũng có thể do đó khách quan hơn và họ sẽ tự tin hơn để theo đuổi đến cùng điều mà họ đã bắt đầu.

4. Tinh thần làm việc chăm chỉ

Kết quả điều tra của chúng tôi về vấn đề này được thể hiện trong bảng sau:

Bảng 7: *Mức độ chăm chỉ của chủ DN*

Suy nghĩ của chủ doanh nghiệp về chăm chỉ	Tần số	Tần suất %
Không thấy rằng chăm chỉ có ý nghĩa lắm	67	45.3
Chỉ có thể chăm chỉ trong một lúc	5	3.4
Có thể làm trong bao lâu tuỳ theo yêu cầu của công việc	76	51.4
Tổng	**148**	**100.0**

Theo bảng 7, chúng ta thấy, chỉ có một nửa số nhà DN tỏ ra chăm chỉ, số còn lại hoặc không thấy rằng chăm chỉ có ý nghĩa, hoặc chỉ có thể chăm chỉ trong một lúc. Trong tâm lý học, chăm chỉ, tức là việc tiến hành hoạt động thường xuyên không những để ta hiểu thêm vấn đề, nâng cao năng lực mà còn tạo ra các cơ hội để cọ xát, để rút kinh nghiệm và từ đó nảy nở các sáng kiến,... Đáng tiếc là còn một nửa số nhà DN trong số những người được điều tra, chưa tận dụng hết khả năng, chưa tạo cho mình thói quen chăm chỉ trong công việc.

Các giám đốc công ty TNHH so với các chủ DNTN chăm chỉ như thế nào ? Kết quả nghiên cứu của chúng tôi cho thấy, có sự khác biệt lớn về vấn đề này ở hai giới chủ nói trên. Cụ thể hơn, nếu như có 67.9% giám đốc công ty TNHH tỏ ra chăm chỉ, có thể làm bao lâu tuỳ theo yêu cầu của công việc, thì tỉ lệ này chỉ là 36.6% ở chủ DNTN. Như thế, về đức tính chăm chỉ thì giám đốc công ty TNHH cũng tỏ ra khá hơn chủ DNTN.

5. Tính không vị nể

Vị nể là không muốn làm trái ý, mất lòng, có thể do xuất phát từ quan hệ họ hàng, thông gia, cấp trên - cấp dưới, quen biết. Có thể nói sống trong một đất nước với nền văn hoá gắn bó cộng đồng như Việt Nam, vị nể là một thói quen ứng xử xưa nay và chính vì tính vị nể này mà nhiều khi hiệu quả hoạt động không cao. Do đó, theo chúng tôi, tính không vị nể sẽ là một phẩm chất rất cần thiết đối với thủ trưởng các cơ quan nói chung và đối với chủ DN KTTN nói riêng. Đáng tiếc là phẩm chất này còn ít được nghiên cứu. Chúng tôi tìm hiểu xem liệu các chủ DN KTTN có phẩm chất này như thế nào và điều này thể hiện rõ nét nhất trong khâu tuyển chọn nhân viên.

Bảng 8: Cách thức lựa chọn nhân viên của chủ DN

Tiêu chí lựa chọn	Tần số	Tần suất
Mối quan hệ quen biết	7	4,7
Người được việc	127	85,2
Họ hàng, dòng tộc	15	10,1
Tổng	**149**	**100,0**

Quan sát bảng 8 ta thấy, đa số (85.2%) các chủ DN KTTN tuyển chọn những người được việc làm nhân viên, đây là một dấu hiệu cho thấy đã đến lúc trình độ và năng lực con người là điều kiện cơ bản để tìm kiếm công ăn việc làm. Hiện tượng này có ý nghĩa ở cấp vi mô và vĩ mô, tác động rất lớn đến con người nói chung, đặc biệt tới tầng lớp trẻ tuổi trong mối liên hệ của họ với tri thức nói riêng. Một cách cụ thể hơn, do tri thức được trọng dụng, con người, đặc biệt lớp trẻ sẽ có hứng thú học tập, phấn đấu. Thế nhưng, kết quả cũng cho thấy, vị nể vẫn còn can thiệp khá lớn vào khâu tuyển chọn nhân viên, cụ thể là vẫn có đến 14.8% chủ DN KTTN tuyển chọn nhân viên theo cách này.

Chú thích

1. Chúng tôi nhấn mạnh việc sử dụng thuật ngữ DN KTTN, là các DN nằm trong khu vực kinh tế tư nhân để phân biệt với DN tư nhân, vốn là một loại hình doanh nghiệp trong 8 loại hình của lĩnh vực kinh tế này.